

Bản án số: **208/2020/HS-PT**

Ngày 17/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Các Thẩm phán: Bà **Đương Thị Hồng Minh**

Ông **Bùi Trọng Danh**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:***
Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 17/12/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2020/TLHS-PT ngày 4 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Lê Hoàng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Hoàng T**. Tên gọi khác: *(Không)*. Sinh ngày 21 tháng 02 năm 1990 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 26 C, tổ 45 phường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Đặng Thị M *(Đều còn sống)*; Có vợ là Lê Thị Phương N và 02 con (Con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018);

Tiền án: Chưa;

Tiền sự: Ngày 23/4/2020, bị Đoàn Biên phòng Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng T: Bà Phùng Thị L, Luật sư Công ty Luật TNHH MTV L và cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/5/2020 Lê Hoàng T điều khiển xe mô tô BKS 43S7-0846 từ nhà đến Âu thuyền cảng cá Q, quận T để tìm việc làm bốc vác. Khi đến nơi thì phát hiện tại cầu cảng số 3, âu thuyền cảng cá Q có nhiều thùng xốp đựng cá của chị Nguyễn Thị L, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. T mang 02 thùng cá, mỗi thùng nặng 18kg để lên xe ba gác gần đó rồi đẩy 02 thùng cá đến chỗ để xe và sử dụng xe mô tô BKS 43S7-0846 chở 02 thùng cá trên về nhà. Khi về đến nhà T mở ra thì thấy bên trong thùng đựng cá hồ. Sau đó T lấy khoảng 20kg cá hồ trong thùng ra, cắt nhỏ bỏ tủ lạnh. Số cá hồ còn lại T giấu ở nhà với mục đích đến tối sẽ mang đi bán. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T bị Tổ công tác Biên phòng cảng cá Thọ Quang, Đồn Biên phòng Sơn Trà mời lên làm việc và T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại kết luận số 40/KL-HĐĐTSTTHS ngày 23/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Sơn Trà xác định 36 kg cá hồ tươi có tổng giá trị 3.600.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số: 101/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Ngày 7 tháng 10 năm 2020 bị cáo Lê Hoàng T có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng T giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lo cho gia đình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng T theo đúng thủ tục tố tụng và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng pháp luật. Bị cáo là người đã có tiền sự, đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục đi trộm cắp tài sản của người khác, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản

1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư Phùng Thị L bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng T thống nhất về tội danh và Điều luật mà án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo T. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như: bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS thì có thể bị xử phạt cải tạo không giam giữ. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại, khai báo thành khẩn, nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Hoàng T đã khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/5/2020, tại cầu cảng số 3-Ấu thuyền cảng cá Q, quận T, thành phố Đà Nẵng Lê Hoàng T đã có hành vi lén lút trộm cắp 36kg cá hồ trị giá 3.600.000 đồng của chị Nguyễn Thị L. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng tội.

Tại phiên tòa bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để có điều kiện chăm lo cho gia đình nhưng HĐXX thấy rằng: Mặc dù bị cáo đã bị Đoàn Biên phòng Sơn Trà xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 23/4/2020, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục lợi dụng sự sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an, xã hội. Đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của Luật sư. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[2]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Bị cáo Lê Hoàng T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ vào:** Điều a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

- **Căn cứ:** khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Lê Hoàng T : 06 sáu)** tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cảnh

